

Số 909 /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026, nguồn chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2660/QĐ-TTg ngày 05/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Quyết định số 2416/QĐ-BXD ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026, nguồn phí, lệ phí và chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể;

Xét đề nghị của Văn phòng Bộ tại Văn bản số 981/VP-KHTC ngày 05/6/2026 về việc bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2026 và hồ sơ, tài liệu kèm theo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026, nguồn chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, chi tiết như phụ lục kèm theo.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được giao, các cơ quan, đơn vị được giao dự toán tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ; quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện; quán triệt tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đảm bảo chi tiêu đúng định mức, hiệu quả, công khai, minh bạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- KBNN Trung ương;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- Kho Bạc NN nơi đơn vị giao dịch;
(gửi qua đơn vị nhận dự toán);
- Công TTĐT Bộ Xây dựng (để công khai);
- Lưu VT, KHTC(H).

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Danh Huy



Việc giao điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026, nguồn chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể
(Theo Quyết định số 909 /QĐ-BXD ngày 10/6 /2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

A. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước;
- Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Quyết định số 2660/QĐ-TTg ngày 05/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;
- Quyết định số 2416/QĐ-BXD ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026, nguồn phí, lệ phí và chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể;
- Đề nghị của Văn phòng Bộ tại Văn bản số 981/VP-KHTC ngày 05/6/2026 về việc bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2026 và hồ sơ, tài liệu kèm theo.

B. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách

Trên cơ sở rà soát các nhiệm vụ chi thường xuyên không giao tự chủ đã được giao tại Quyết định số 2416/QĐ-BXD ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và bổ sung cho các nhiệm vụ sửa chữa nhà B và B2 thuộc trụ sở Bộ Xây dựng như phụ lục kèm theo.

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 2416/QĐ-BXD ngày 26/12/2025 và được điều chỉnh tại Quyết định số 328/QĐ-BXD ngày 06/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được giao, các cơ quan, đơn vị được giao dự toán tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ; quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện; quán triệt tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đảm bảo chi tiêu đúng định mức, hiệu quả, công khai, minh bạch./.

(Chi tiết tại các biểu kèm theo)

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Theo Quyết định số /QĐ-BXD ngày / 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

TT	Nội dung	Dự toán đã giao tại QĐ số 2416/QĐ-BXD ngày 26/12/2025	Điều chỉnh (+); giảm (-)			Dự toán sau điều chỉnh
			Cộng	Tăng (+)	Giảm (-)	
	CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC					
	Quản lý nhà nước (340-341)	399.734.348	0	55.440.000	-55.440.000	399.734.348
1	Văn phòng Bộ Xây dựng (Mã số NS: 1057059 Kho bạc: 0011)	12.000.000	43.440.000	55.440.000	-12.000.000	55.440.000
	<i>Kinh phí không tự chủ</i>	<i>12.000.000</i>	<i>43.440.000</i>	<i>55.440.000</i>	<i>-12.000.000</i>	<i>55.440.000</i>
	Sửa chữa Nhà B, Trụ sở Cơ quan Bộ Xây dựng, số 80 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội	12.000.000	-12.000.000		-12.000.000	0
	Cải tạo, lắp đặt thang máy, khu vực WC nhà B, cầu thép kết nối các tòa nhà, một số phòng làm việc và cải tạo cảnh quan tại Trụ sở Cơ quan Bộ Xây dựng, số 80 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội		15.700.000	15.700.000		15.700.000
	Cải tạo, sửa chữa nhà B2 - Khối giữa tại Trụ sở Cơ quan Bộ Xây dựng		19.990.000	19.990.000		19.990.000
	Cải tạo, sửa chữa nhà B2 - Khối trái tại Trụ sở Cơ quan Bộ Xây dựng		19.750.000	19.750.000		19.750.000
2	Khu Quản lý đường bộ I (Mã số NS: 1119344 Kho bạc: 0003)	53.730.000	-6.019.665	0	-6.019.665	47.710.335
	<i>Kinh phí không tự chủ</i>					
	Chi hỗ trợ công tác thu phí đường bộ cao tốc	53.730.000	-6.019.665		-6.019.665	47.710.335
3	Khu Quản lý đường bộ II (Mã số NS: 1119345 Kho bạc: 1411)	58.765.000	-6.583.764	0	-6.583.764	52.181.236
	<i>Kinh phí không tự chủ</i>					
	Chi hỗ trợ công tác thu phí đường bộ cao tốc	58.765.000	-6.583.764		-6.583.764	52.181.236
4	Khu Quản lý đường bộ III (Mã số NS: 1119349 Kho bạc: 0161)	189.645.348	-21.247.005	0	-21.247.005	168.398.343
	<i>Kinh phí không tự chủ</i>					
	Chi hỗ trợ công tác thu phí đường bộ cao tốc	189.645.348	-21.247.005		-21.247.005	168.398.343
5	Khu Quản lý đường bộ IV (Mã số NS: 1119511 Kho bạc: 0111)	85.594.000	-9.589.566	0	-9.589.566	76.004.434
	<i>Kinh phí không tự chủ</i>					
	Chi hỗ trợ công tác thu phí đường bộ cao tốc	85.594.000	-9.589.566		-9.589.566	76.004.434